TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ	

Châu Thành A, ngày 29 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lương Đỗ Anh T

Địa chỉ: Số 233/34/42, đường Nguyễn Văn C, phường An H, quận Ninh K, thành phố C

Bị đơn: Bà Lê Thị Phương D

Địa chỉ: Ấp Thị T, thị trấn Rạch G, huyện A, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lương Đỗ Anh T và bà Lê Thị Phương D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông T và bà D có 03 con chung tên Lương Lê Phúc T (nam), sinh ngày 19/6/2009, Lương Lê Tấn L (nam), sinh ngày 21/3/2006, Lương Lê Thùy L (nữ), sinh ngày 10/6/2015. Ông T đồng ý để bà D nuôi cả 03 cháu và đồng ý cấp dưỡng cả 03 cháu, mỗi cháu Tấn L, Phúc L, T mỗi tháng là 1.200.000đồng/cháu đến khi cháu phúc L, Tấn L, T tròn 18 tuổi. Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai thống nhất không có,

không yêu cầu giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

- Về án phí: Ông Lương Đỗ Anh T tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0014521 ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (ông Tú đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn Rạch Gòi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Kỉnh